TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:25 /2022/QĐST-HNGĐ	*Phú Thọ, ngày 06 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 67/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2022 về việc *"Công nhận thuận tình ly hôn"* giữa:

Người yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con:

- Anh Hoàng H1, sinh năm 1993

HKTT: Khu 9, xã P, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

Nơi làm việc: Công ty LUMAX, số 221 Taoke Road, Guanyin District, Taoyuan City, Đài Loan. (Hiện đang về nghỉ phép tại Việt Nam)

- Chị Lê Thị Thu H2, sinh năm 1997

HKTT: Khu 9, xã P, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

Nơi ở hiện nay: Khu 13, xã P, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Thu H2 và anh Hoàng H1

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Về con chung: Anh Hoàng H1 và chị Lê Thị Thu H2 xác định hai vợ chồng có 01 con chung là cháu Hoàng Anh Thư, sinh ngày 29/11/2018. Khi ly hôn anh H1 và chị H2 thỏa thuận chị H2 sẽ là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu T

cho đến khi cháu thành niên, có khả năng lao động. Anh H1 có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H2 với mức 2.000.000 đồng/tháng (Hai triệu đồng/tháng), phương thức cấp dưỡng theo tháng kể từ tháng 6/2022 cho đến khi cháu T thành niên, có khả năng lao động.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Anh H1 và chị H2 không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Anh Hoàng H1 chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* lệ phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh H1 đã nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng lệ phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0000073 ngày 25/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cục THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã P
- Lưu: HS, AV.

THẨM PHÁN

Điêu Thị Bích Lượt